

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp LTMT 2 K10 Mã lớp học 25,629 Lý thuyết

Môn học: LMH19 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Giáo viên: *Nguyễn Thanh Bình*

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: *24/12/2019*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú	
1	CD180944	Quách Ngọc Anh	12/11/2000	7/0		Anh		
2	CD181895	Nguyễn Thị Chi	16/11/2000	4/0		Chi		
3	CD181617	Nguyễn Quang Chiến	03/02/2000	8/0		Chiến		
4	CD181625	Lê Tiến Đạt	15/03/2000	5/0		Dat		
5	CD181106	Dương Anh Đức	27/08/2000	7/0		Đức		
6	CD180877	Mai Duy Đức	20/03/2000	5/0		Đức		
7	CD181211	Đặng Hoàng Dương	22/12/2000	7/0		Dương		
8	CD180844	Nguyễn Hoàng Dương	02/06/2000	5/0		Dương		
9	CD181009	Trần Quang Hiến	11/06/2000	7/0		Hiên		
10	CD181588	Đinh Minh Hiếu	27/05/2000	7/0		Hiếu		
11	CD181707	Đoàn Minh Hiếu	12/09/2000	2/0		MH		
12	CD181300	Nguyễn Tự Minh Hiếu	09/10/2000	5/0		Hiếu		
13	CD181145	Vương Trí Hiếu	29/04/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí				Học
14	CD180853	Nguyễn Phương Hoàng	20/09/2000	7/0		Hoàng		
15	CD180158	Nguyễn Quang Hoàng	01/09/1998	7/0		Hoàng		
16	CD181675	Lê Mạnh Hùng	14/12/2000	7/0		Hùng		
17	CD181284	Nguyễn Quang Hưng	21/05/2000	8/0		Hưng		
18	CD181384	Bùi Đăng Hữu	11/04/2000	6/0		Hữu		
19	CD181702	Nguyễn Quang Huy	25/02/2000	4/0		Huy		
20	CD181138	Đào Tuấn Kiệt	16/09/2000	5/0		Kiệt		
21	CD180937	Trần Hoàng Lâm	24/12/2000	8/0		Lâm		
22	CD181671	Nguyễn Lê Hải Linh	15/07/2000	2/0		Linh		
23	CD181688	Trần Minh Lộc	15/12/2000	6/0		Lộc		
24	CD181195	Đỗ Trọng Nguyên	04/01/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí				
25	CD181287	Vương Quang Ninh	24/01/2000	6/0		Ninh		
26	CD181000	Đào Duy Quân	11/03/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí				
27	CD181346	Khúc Xuân Quý	07/09/2000	6/0		Quý		
28	CD181206	Ngô Quốc Quyền	30/09/2000	5/0		Quyền		
29	CD182151	Nguyễn Thị San	22/03/2000	5/0		San		
30	CD181695	Đặng Đình Tài	01/11/2000	5/0		Tài		
31	CD181401	Nguyễn Văn Thanh	04/01/2000	5/0		Thanh		
32	CD180819	Đặng Văn Thành	23/10/1999	4/0		Thành		
33	CD181246	Diêm Công Thành	27/10/2000	8/0		Thành		
34	CD181013	Dương Đình Tiến	21/08/2000	8/0		Tiến		
35	CD181592	Nguyễn Cơ Tinh	23/10/2000	8/0		Tinh		

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181399	Nguyễn Quý Toàn	13/07/2000	570		Toàn	
37	CD182269	Nguyễn Thị Trinh	07/08/1999	770		Trinh	
38	CD181177	Dương Tiến Trọng	30/12/2000	570		Trọng	
39	CD181304	Phùng Khắc Tú	04/11/2000	810		Tú	
40	CD181080	Nguyễn Như Tuấn	22/10/1999	570		Tuấn	

Tổng số sinh viên dự thi: 37

Số sinh viên đạt: 32

Tổng số tờ giấy thi:

Ngày giáo viên nộp điểm:

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Là ông Mạnh B

TRƯỜNG KHOA

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

Quyet

Nguyễn Thành Quyet